

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 20 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Doanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Thảo

2. Bà Nông Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/LTST-HS ngày 18/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 06/12/2022 đối với bị cáo:

Sầm Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1982 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12 (mù chữ); dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Văn T1 và bà Lèng Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 02 - Bản án số 13/2017/HS-ST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 30 tháng tù; ngày 27/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Bản án số 153/2020/HS-ST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 14/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Bản án số 17/2011/HS-ST ngày 26/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án này tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, tại khu vực thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Tổ Công tác Công an xã N, huyện B phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B bắt quả tang Sầm Văn T (sinh năm 1982; trú tại: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện trên vành mũ màu xanh T đang đội trên đầu có 01 gói nhỏ được gói bằng túi ni lon màu trắng, tiếp bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong có chứa chất màu trắng lẫn màu hồng, Tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”; thu tại túi quần trước bên phải T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, tiếp bên trong có 02 gói nhỏ chứa chất màu trắng lẫn màu hồng đều được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc, Tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu “T2”. Tiến hành thử phản ứng đối với số chất màu trắng lẫn màu hồng có trong 03 gói nhỏ trên đều trùng với đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine. Cùng ngày, Công an xã N chuyển hồ sơ đến CQCSĐT Công an huyện B để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 08/7/2022, CQCSĐT Công an huyện B tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng lẫn màu hồng nghi là chất ma túy thu giữ của Sầm Văn T cho kết quả tổng khối lượng là 0,245g. Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng lẫn màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” gửi cơ quan giám định. Cũng trong ngày 08/7/2022, CQCSĐT Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sầm Văn T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng 0,245g (không phải hai bốn năm gam).

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSBT ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố đối với Sầm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 6 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, Tích một mình đón xe khách từ nhà tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đi xuống thành phố B để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh B, T xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ có biểu hiện nghiện ma túy. T hỏi và mua được với người đàn ông này 03 gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đón xe khách về nhà. Khi đến xã C,

huyện B, T xuống xe, đi bộ vào thôn N, xã N để tìm nơi sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã N bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Sầm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sầm Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T147”, bên trong 0,210g ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”, “T2”.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân nghiện ma túy nên vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 08/7/2022 tại khu vực thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Sầm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy có tổng khối lượng 0,245 gam, ma túy loại Heroine và Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn nghiện ma túy tại địa phương. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/7/2022, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án số 13/2017/HS-ST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn và bản án số 153/20202/HS-ST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, Cáo trạng số 38/CT-VKSBT ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố Sầm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine,..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

o, Tái phạm nguy hiểm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị cần chấp nhận.

Bị cáo đang chấp hành án của bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B nên cần tổng hợp bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho T vào ngày 08/7/2022 theo lời khai của T nhưng do T không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T147”, bên trong 0,210g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”, “T2”. Tất cả không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã H, huyện N là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sầm Văn T phạm: “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Sầm Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 06/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, buộc bị cáo Sầm Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/7/2022.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T147”, bên trong 0,210g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T1”, “T2”.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/11/2022 giữa Công an huyện Bạch Thông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông).

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Bạch Thông;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bạch Thông;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Doanh